

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
01	Chủng loại và khối lượng hàng hóa cung cấp	Đúng chủng loại, khối lượng hàng hóa theo yêu cầu của chủ đầu tư.	Không đúng chủng loại, khối lượng hàng hóa theo yêu cầu của chủ đầu tư.
02	Thông số kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"> - Có lập bảng thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn của hàng hóa dự thầu đáp ứng toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật và có tài liệu chứng minh. - Có cataloge/bao bì hàng hóa đáp ứng thông số kỹ thuật yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Không lập bảng thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn của hàng hóa dự thầu. - Hoặc có lập nhưng thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn của hàng hóa dự thầu không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật hoặc không có tài liệu chứng minh. - Không có cataloge/bao bì hàng hóa hoặc có nhưng thông số không đáp ứng yêu cầu
03	<p>Chất lượng sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm chào thầu phải nêu rõ: Nguồn gốc, xuất xứ; Mã lô giống; Quy chuẩn chất lượng áp dụng. - Chất lượng hạt giống lúa có các chỉ tiêu: Độ sạch; Hạt cỏ dại; Hạt khác giống có thể phân biệt được; Tỷ lệ nảy mầm; Độ ẩm phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01- 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm chào thầu phải nêu rõ: Nguồn gốc, xuất xứ; Mã lô giống; Vụ sản xuất; Quy chuẩn chất lượng áp dụng. - Có tài liệu chứng minh đính kèm là: Phiếu kết quả kiểm nghiệm (thử nghiệm) mẫu hạt giống có các thông số đáp ứng yêu cầu; Bằng bảo hộ giống cây trồng; Quyết định về việc công nhận lưu hành giống cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm chào thầu không nêu rõ: Nguồn gốc, xuất xứ hoặc Mã lô giống hoặc Vụ sản xuất hoặc Quy chuẩn chất lượng áp dụng hoặc không có tài liệu chứng minh đính kèm là: Phiếu kết quả kiểm nghiệm (thử nghiệm) mẫu hạt giống có các thông số đáp ứng yêu cầu; Bằng bảo hộ giống cây trồng; Quyết định về việc công nhận lưu hành giống cây trồng hoặc

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	<p>54:2011/BNNPTNT do Bộ NN&PTNT ban hành ngày 24/6/2011 của hạt giống xác nhận 1.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng bảo hộ giống cây trồng. - Có Quyết định về việc công nhận lưu hành giống cây trồng hoặc Quyết định về việc công nhận giống cây trồng nông nghiệp mới. - Sản phẩm chào thầu được sản xuất ở vụ Xuân năm 2025 trở lại đây. 	trồng hoặc Quyết định về việc công nhận giống cây trồng nông nghiệp mới.	Quyết định về việc công nhận giống cây trồng nông nghiệp mới hoặc có phiếu kết quả kiểm nghiệm (thử nghiệm) mẫu hạt giống nhưng thông số không đáp ứng yêu cầu.
04	<p>Có bản cam kết các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo hành độ thuần đồng ruộng 01 vụ sản xuất. - Trong quá trình tổ chức cho nông dân sản xuất, nếu chất lượng giống không đảm bảo làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng khi thu hoạch thì Nhà thầu sẽ kết hợp cùng với Chủ đầu tư để giải quyết. - Cử cán bộ hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cho người dân tại ruộng khi có yêu cầu 	Có bản cam kết đạt các yêu cầu.	Không có bản cam kết hoặc nội dung cam kết không đạt yêu cầu.
05	Tiến độ cung cấp hàng hóa		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
5.1	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (≤ 05 ngày kể từ ngày ký hợp đồng).	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
5.2	Có cam kết cấp một lần toàn bộ số lượng hàng hóa đến các điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư.	Có bản cam kết đạt yêu cầu.	Không có bản cam kết hoặc nội dung cam kết không đạt yêu cầu.
06	- Nhà thầu đề xuất cam kết: Trong quá trình giao hàng, trường hợp chủ đầu tư phát hiện hàng hóa không đạt chất lượng, nhà thầu phải tiến hành kiểm tra lại. Nếu hàng có hư hỏng, sai sót không đạt chất lượng, thì nhà thầu phải tiến hành khắc phục ngay khi nhận được thông báo của chủ đầu tư trong vòng 24 giờ nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, sai sót, thay thế hàng hóa mới, đạt chất lượng. Mọi chi phí khắc phục các hư hỏng, thay thế sẽ do nhà thầu chịu.	Có cam kết và phương án kèm theo đạt yêu cầu.	Không có cam kết và không có phương án kèm theo hoặc nội dung cam kết và phương án không đạt yêu cầu.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	- Nhà thầu đề xuất thuyết minh phương án đổi lỗi sản phẩm hàng hóa.		
07	Có quy trình kỹ thuật hướng dẫn trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho các giống lúa	Có quy trình hướng dẫn chi tiết đạt yêu cầu.	Không có quy trình hướng dẫn hoặc có nhưng nội dung không đạt yêu cầu
08	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
8.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Như vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện nào, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế theo yêu cầu của E-HSMT.	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế, không đáp ứng được yêu cầu của E-HSMT.
9	Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
9.1	Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý
9.2	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.
10	Uy tín của nhà thầu		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
10.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc cung cấp tài liệu chứng minh, kê khai thực hiện các hợp đồng tương tự. Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng.	Không có hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu từ năm 2022 đến nay (Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng).	Có hợp đồng tương tự nhưng chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu từ năm 2022 đến nay (Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng).
10.2	Uy tín việc tham gia đấu thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ Cơ quan, Đơn vị nào hoặc không bị Cơ quan, Đơn vị nào kết luận, đánh giá là gian lận, có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu. - Nhà thầu chưa từng không hoàn thiện hợp đồng khi có quyết định trúng thầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi các Cơ quan, Đơn vị hoặc đã từng bị một Cơ quan, Đơn vị kết luận, đánh giá là gian lận, có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu. - Nhà thầu đã từng từ chối hoàn thiện hợp đồng khi có quyết định trúng thầu.
10.3	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa tương tự trong thời gian từ năm 2022 trở lại đây (Tài liệu chứng minh là hợp đồng, biên bản nghiệm thu thanh lý, hóa đơn tài chính và xác nhận của chủ đầu tư kèm theo).	<ul style="list-style-type: none"> - Có xác nhận ít nhất của 01 chủ đầu tư về việc thực hiện các hợp đồng tương tự đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả tại thực địa trong thời gian từ năm 2022 trở lại đây. - Có tài liệu chứng minh kèm theo 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có xác nhận của ít nhất của 01 chủ đầu tư về việc đã thực hiện các hợp đồng tương tự đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả tại thực địa trong thời gian từ năm 2022 trở lại đây hoặc có xác nhận nhưng không đáp ứng yêu cầu. - Hoặc không có tài liệu chứng minh kèm theo.
Đánh giá		Đạt	Không đạt